

CORFARLEX 500
Cephalexin 500mg
blister x 10 capsules



USP
US PHARMACIA LIFE

100 blisters x 100 capsules

Composition:

Each capsule contains:

Cephalexin 500mg

Excipients q s 1 capsule.

Indications, contra-indications, dosage, administration:

Please refer to enclosed package insert.

Storage:

In a dry and cool place, below 30°C,
protect from direct sunlight.

Keep out of reach of children.

Read the package insert carefully before use.

Specification: Manufacturer.

USP
US PHARMA USA COMPANY LIMITED
Manufacturer: US PHARMA USA COMPANY LIMITED
Lot B1-10, D2 Street Tay Bac Cu Chi Industrial Zone - HCMC

10 vĩ x 10 viên nang cứng

Thành phần:

Mỗi viên nang cứng chứa:

Cephalexin 500mg

Tá dược v.d 1viên.

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng,

cách dùng:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Bảo quản:

Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất

USP
US PHARMA USA

Nhà sản xuất: **CÔNG TY TNHH US PHARMA USA**
Lô B1-10 Đường D2 KCN Tây Bắc Củ Chi TP HCM

[illegible]

R_x Thuốc bán theo đơn

CORFARLEX 500

Viên nang cứng Cephalexin 500 mg

Thành phần

Mỗi viên nang cứng chứa:

Cephalexin (dưới dạng Cephalexin monohydrat)

500 mg

Tá dược: Lactose, Talc, Magnesi stearat, Aerosil và Natri starch glycolate vđ 1 viên.

Phân loại

Cephalexin là kháng sinh thuộc nhóm Cephalosporin thế hệ thứ I.

Được lực

Được chất chính của CORFARLEX 500 là Cephalexin, có hoạt tính trên nhiều loại vi khuẩn Gram dương và Gram âm. Phổ kháng khuẩn bao gồm: *Streptococcus* huyết giải beta, *Staphylococcus* gồm các chủng tiết coagulase (+), coagulase (-) và penicillinase; *Streptococcus pneumoniae*, một số *Escherichia coli*, *Proteus mirabilis*, một số *Klebsiella* spp., *Moraxella catarrhalis*. Cephalexin cũng có tác dụng trên đa số các *E. coli* kháng ampicilin.

Cơ chế tác dụng

CORFARLEX 500 là thuốc diệt khuẩn theo cơ chế ức chế tổng hợp vách tế bào vi khuẩn, vì vậy vi khuẩn không thể tạo được vách tế bào và sẽ bị vỡ ra dưới tác dụng của áp suất thẩm thấu.

Được động học

- Cephalexin hầu như được hấp thu hoàn toàn ở đường tiêu hoá và đạt nồng độ đỉnh trong huyết tương sau một giờ. Uống Cephalexin cùng với thức ăn có thể làm chậm khả năng hấp thu nhưng tổng lượng thuốc hấp thu không thay đổi.
- Tỷ lệ gắn kết với protein huyết tương là 15 %. Thời gian bán huỷ bình thường là 0,5 – 1,2 giờ, dài hơn ở trẻ sơ sinh (5 giờ).
- Cephalexin phân bố rộng khắp cơ thể, qua được nhau thai và sữa mẹ ở nồng độ thấp.
- Khoảng 80% liều dùng thải trừ qua nước tiểu ở dạng không đổi.

Chỉ định

CORFARLEX 500 được sử dụng trong các trường hợp nhiễm vi khuẩn nhạy cảm với thuốc

- Nhiễm trùng đường hô hấp: viêm phế quản cấp và mạn tính và giãn phế quản có kèm bội nhiễm.
- Nhiễm khuẩn tai mũi họng: viêm tai giữa, viêm xương chũm, viêm xoang, viêm amidan hốc và viêm họng.
- Viêm đường tiết niệu: Viêm bàng quang và viêm tuyến tiền liệt. Điều trị dự phòng nhiễm khuẩn đường niệu tái phát.
- Nhiễm khuẩn sản và phụ khoa.
- Nhiễm khuẩn da, mô mềm và xương.
- Bệnh lậu (khi penicillin không còn phù hợp)
- Nhiễm khuẩn răng. Điều trị dự phòng thay penicillin cho người mắc bệnh tim cần phải điều trị răng.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc.

Liều lượng và đường dùng

Liều dùng và thời gian dùng thuốc cho từng trường hợp cụ thể theo chỉ định của Bác sĩ điều trị. Liều dùng thông thường như sau:

Thời gian điều trị thông thường là từ 7 – 14 ngày.

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: 500 mg x 3 lần/ngày.

Trẻ em: 25-60 mg/kg thể trọng trong 24 giờ, chia thành 2-3 lần uống.

Liều tối đa khuyến cáo: 6g/ngày cho người lớn, 4g/ngày cho trẻ em.

Bệnh nhân bệnh lậu: dùng liều duy nhất 3 g + 1 g probenecid cho nam hay 2 g + 0,5 g probenecid cho nữ

Chú ý: Nên giảm liều tối đa khuyến cáo ở những bệnh nhân có chức năng thận giảm dưới một nửa mức bình thường để phù hợp ở những bệnh này. Ở người cao tuổi, cần đánh giá mức độ suy thận.

Cách dùng: Uống nguyên viên thuốc.

Chống chỉ định : Chống chỉ định ở bệnh nhân có tiền sử dị ứng với cephalosporin và tiền sử sốc phản vệ do penicillin.

Thận trọng

- Bệnh nhân có tiền sử dị ứng với penicillin: CORFARLEX 500 thường được dung nạp tốt ở bệnh nhân dị ứng penicillin, tuy nhiên cũng có một số ít bị dị ứng chéo.
- Do được đào thải qua thận nên khi thận suy cần phải giảm liều CORFARLEX 500 cho thích hợp.
- Ở bệnh nhân dùng CORFARLEX 500 có thể có phản ứng dương tính giả khi xét nghiệm glucose niệu bằng dung dịch "Benedict", dung dịch "Fehling" hay viên "Clinitest" nhưng với các xét nghiệm bằng enzyme thì không bị ảnh hưởng.

Phụ nữ mang thai: Nghiên cứu thực nghiệm và kinh nghiệm lâm sàng chưa cho thấy có độc tính cho thai và gây quái thai. Tuy nhiên chỉ dùng CORFARLEX 500 cho người có thai khi thật cần thiết.

Phụ nữ cho con bú: Mặc dù nồng độ CORFARLEX 500 trong sữa mẹ rất thấp nhưng vẫn nên cân nhắc việc ngừng cho con bú trong thời gian dùng thuốc.

Lái xe và vận hành máy móc: Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái tàu xe hay vận hành máy móc.

Tương tác thuốc

- Probenecid làm tăng nồng độ trong huyết thanh và tăng thời gian bán thải của Cephalexin.
- Cholestyramin gắn với Cephalexin ở ruột làm chậm sự hấp thu của thuốc.

Tác dụng phụ

CORFARLEX 500 được dung nạp tốt, các tác dụng phụ thường nhẹ và có thể hồi phục sau khi ngừng dùng thuốc.

Tiêu hoá: Một số ít bệnh nhân có thể bị rối loạn tiêu hoá như buồn nôn, nôn mửa và tiêu chảy.

Máu: Một số ít bệnh nhân có xảy ra giảm bạch cầu trung tính có hồi phục.

Da: Một số ít bệnh nhân nổi ban, mề đay, ngứa.

Sử dụng dài ngày có thể làm phát triển quá mức các vi khuẩn không nhạy cảm. Trong trường hợp này nên ngừng thuốc.

Thông báo cho Bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

Dấu hiệu quá liều cấp tính: buồn nôn, nôn, tiêu chảy, có thể gây quá mẫn thần kinh cơ, lên cơn động kinh, đặc biệt ở những người suy thận.

Xử trí: Rửa dạ dày khi uống liều gấp 5-10 lần liều bình thường. Bảo vệ đường hô hấp của người bệnh, hỗ trợ thông khí và truyền dịch.

Dạng trình bày

Lọ 200 viên nang cứng

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng

Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn cơ sở.

Bảo quản

Bảo quản thuốc ở nơi khô thoáng, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30 °C.

Hạn dùng 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

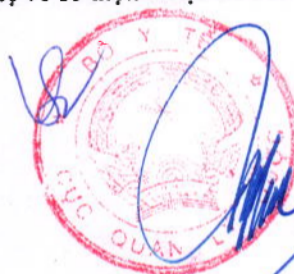
Nhà sản xuất

CÔNG TY TNHH US PHARMA USA

Địa chỉ : Lô B1- 10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.Hồ Chí Minh

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ về số điện thoại 08 37908860 – 08 37908861,

Fax: 08 37908856



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Việt Hùng

